TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2026/TLST-VHNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", giữa các đương sự

- Người yêu cầu:

1/ Đỗ Quốc Tr, sinh năm 1984;

Địa chỉ: khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp;

2/ Đoàn Thị Yến Nh, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ B, khóm T, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tr và chị Nh kết hôn năm 2020, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu, đời sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, từ khoảng đầu năm 2023 đến nay phát sinh mâu thuẫn, anh Tr và chị Nh nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh Tr và chị Nh không còn sống chung từ năm 2023. Xét thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Tr và chị Nh thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quốc Tr và chị Đoàn Thị Yến Nh thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tr và chị Nh có 01 con chung tên Đỗ Đoàn Yến N, sinh ngày 02/3/2020, hiện nay đang sống chung với chị Nh. Anh Tr và chị Nh thống nhất chị Nh được trực tiếp nuôi con chung Đỗ Đoàn Yến N, chị Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh Tr không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Anh Tr và chị Nh tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí việc dân sự được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí tòa án đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005372, ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Tr và chị Nh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6 – ĐT;
- Phòng THADS khu vực 6 - ĐT;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND phường Mỹ Ngãi, tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Tấn Hiếu